

ĐỀ ÁN

thôi thí điểm hợp nhất Ban tổ chức Huyện ủy với Phòng Nội vụ huyện

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG, SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

I. THỰC TRẠNG BAN TỔ CHỨC - NỘI VỤ HUYỆN

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII "Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp các cơ quan trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả"; Đề án số 22-ĐA/TU, ngày 08-02-2018 của Tỉnh ủy Hà Giang "Đề án tổng thể về đổi mới, sắp xếp các cơ quan trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII" và Kế hoạch 296-KH/TU, ngày 09-3-2018 của Tỉnh ủy Hà Giang "về triển khai Đề án cụ thể hóa Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng". Ban Thường vụ Huyện ủy Bắc Quang đã ban hành Kế hoạch số 218-KH/HU, ngày 19-4-2018 về thực hiện Đề án số 22-ĐA/TU, ngày 08-02-2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án số 22-ĐA/TU của huyện. Đồng thời ban hành các quyết định thành lập Tổ biên tập Đề án sáp nhập Ban Tổ chức Huyện ủy với phòng Nội vụ huyện¹.

Trên cơ sở đó, ngày 24/9/2018 Ban Thường vụ Huyện ủy Bắc Quang đã ban hành Đề án 12-ĐA/HU, về hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với Phòng Nội vụ huyện, đồng thời ban hành Quyết định số 4151-QĐ/HU ngày 27/9/2018 thành lập Ban Tổ chức - Nội vụ huyện.

1. Vị trí, chức năng của Ban Tổ chức - Nội vụ huyện

- Là cơ quan tham mưu, giúp việc Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy và UBND huyện; chịu sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy và sự quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện.

¹ Quyết định số 3605-QĐ/HU, ngày 23/4/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 22 của Tỉnh ủy. Quyết định 3606-QĐ/HU, ngày 23/4/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thành lập tổ biên tập Đề án sáp nhập Ban Tổ chức Huyện ủy với phòng Nội vụ huyện

- Chức năng của Ban Tổ chức - Nội vụ huyện gồm các chức năng được quy định cho Ban Tổ chức cấp huyện theo Điều 4, Quy định số 220-QĐ/TW ngày 27/12/2013 của Ban Bí thư "về chức năng nhiệm vụ tổ chức, bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Quận ủy, Thị ủy, Thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Thành ủy" và chức năng, nhiệm vụ quy định cho Phòng Nội vụ huyện theo Điểm 1 Điều 7 Nghị định số: 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ "quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh", Điều 9, Điều 10, Thông tư số: 15/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ "hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nội vụ thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh", cụ thể như sau:

- Là cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền huyện về các mặt công tác gồm: công tác tổ chức, cán bộ, tổ chức đảng, đảng viên, phần mềm quản lý dữ liệu đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; chăm sóc sức khỏe cán bộ; thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm; biên chế công chức và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; hội, tổ chức phi chính phủ; thi đua - khen thưởng.

- Chịu sự quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh Hà Giang.

- Ban Tổ chức - Nội vụ huyện có tư cách pháp nhân. Trụ sở làm việc đặt tại trụ sở Huyện ủy.

2. Tổ chức bộ máy biên chế

2.1. Lãnh đạo ban: Có Trưởng Ban, 03 Phó Trưởng ban

2.2. Biên chế, số người làm việc

Sau khi hợp nhất biên chế, số người làm việc của Ban Tổ chức - Nội vụ là 12 người, gồm:

- Biên chế Ban Tổ chức Huyện ủy khi hợp nhất: là 06 biên chế.

- Biên chế Phòng Nội vụ khi hợp nhất: là 06 biên chế.

Hiện nay tổng số biên chế, số người làm việc của Ban Tổ chức - Nội

vụ huyện là 10 người, được hưởng chế độ chính sách theo biên chế khối Đảng, đoàn thể, tuy nhiên do Bộ Nội vụ và Ban Tổ chức Trung ương chưa có hướng dẫn và chưa giao lại biên chế khối nhà nước sang cho khối Đảng do vậy hiện nay số lượng như sau:

- Biên chế khối Đảng (Ban Tổ chức Huyện ủy): là 04 biên chế;
- Biên chế khối nhà nước (Phòng Nội vụ): là 06 biên chế.

3. Đánh giá kết quả hoạt động từ khi hợp nhất đến nay

3.1. Ưu điểm

- Khi sáp nhập 2 cơ quan, đã đạt được mục tiêu thực hiện nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Do 2 đơn vị có nhiệm vụ tương đồng và có mối liên hệ chặt chẽ nên quá trình thực hiện nhiệm vụ có sự thống nhất cao, tránh được sự chông chéo.

- Sau một thời gian hợp nhất hoạt động của Ban Tổ chức - Nội vụ đã đi vào nề nếp, theo đúng mục đích, yêu cầu khi xây dựng Đề án, tinh gọn bộ máy tổ chức, cán bộ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cơ quan tham mưu cho cấp ủy, chính quyền huyện về công tác tổ chức xây dựng Đảng, tổ chức xây dựng chính quyền. Giảm được 01 bộ máy cơ quan; giảm được 01 vị trí cấp trưởng (Trưởng phòng Nội vụ) và 01 vị trí cấp phó, có điều kiện cơ cấu lại tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức cho phù hợp với vị trí việc làm.

3.2. Vướng mắc, bất cập

- Không giảm được kinh phí (còn bị tăng kinh phí do số biên chế của Phòng Nội vụ được hưởng thêm 30% phụ cấp khối đảng);

- Vẫn sử dụng 02 con dấu để phát hành văn bản và để giao dịch mang tên: Ban Tổ chức Huyện ủy và con dấu mang tên Phòng Nội vụ huyện, trong khi tên của hai cơ quan này về mặt pháp lý đã không còn;

- Về tài khoản: vẫn sử dụng tài khoản mang tên Phòng Nội vụ, khi thực hiện chi tiền từ tài khoản vẫn ký với chức danh Trưởng phòng Nội vụ, trong khi về mặt pháp lý thì chức danh Trưởng phòng Nội vụ đã không còn;

- Theo quy định, thủ trưởng cơ quan chuyên môn cấp huyện do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm là Ủy viên UBND huyện, nhưng theo đề án đồng chí Trưởng ban (có quyết định bổ nhiệm của Chủ tịch UBND huyện) không là Ủy viên UBND huyện;

- Sau khi sáp nhập không thực hết chức năng của Phòng Nội vụ huyện (chuyển 02 lĩnh vực sang các cơ quan, đơn vị khác bao gồm: Chuyển lĩnh vực Tôn giáo sang Phòng Dân tộc; chuyển lĩnh vực quản lý

Nhà nước về công tác Văn thư - Lưu trữ sang Văn phòng HĐND và UBND huyện);

- Mô hình không phù hợp với Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05-5-2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo đúng quy định, phù hợp với điều kiện huyện;

- Vướng mắc trong việc ghi hồ sơ đóng bảo hiểm cho lãnh đạo và chuyên viên (bộ phận Nội vụ), vì hiện nay cơ quan đóng bảo hiểm là Phòng Nội vụ huyện, nhưng con người được đóng bảo hiểm lại thuộc Ban Tổ chức - Nội vụ huyện (sẽ vướng mắc trong việc giải quyết nghỉ chế độ về sau).

3.3. Nguyên nhân, vướng mắc, bất cập

- Do chưa có các văn bản hướng dẫn cụ thể việc thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 07/8/2018 của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Việc thí điểm hợp nhất còn mang tính cơ học, là mô hình tổ chức mới, thực hiện hợp nhất giữa cơ quan Nhà nước, thực hiện công tác chuyên môn theo quy định của pháp luật của Nhà nước và cơ quan Đảng, thực hiện công tác chuyên môn theo Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng.

II- SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ THỜI THÍ ĐIỂM THỰC HIỆN HỢP NHẤT BAN TỔ CHỨC - NỘI VỤ

1. Sự cần thiết

- Ngày 22/5/2020, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 74-KL/TVV trong đó nêu rõ "... một số nơi còn chủ quan, nóng vội trong thực hiện thí điểm mô hình tổ chức mới và kiêm nhiệm một số chức danh."; "không mở rộng thí điểm mô hình tổ chức mới và kiêm nhiệm chức danh. Tiến hành sơ, tổng kết việc thực hiện thí điểm từng mô hình, đánh giá toàn diện tính hiệu quả của việc thí điểm,...".

- Ngày 14/9/2020 Chính phủ ban hành Nghị định số 108/2020/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (có hiệu lực từ ngày 25/11/2020) và Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh

Hà Giang, Đề án kiện toàn, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/NĐ-CP và các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Nghị định số 108/NĐ-CP của Chính phủ, thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh, thời gian các huyện phải thực hiện trong tháng 7 năm 2021. Theo Nghị định 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Hà Giang quy định Phòng Nội vụ huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, được tổ chức thống nhất trong toàn quốc.

- Sau hơn hai năm triển khai thực hiện Đề án thí điểm hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với Phòng Nội vụ đã đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, cũng gặp nhiều vấn đề vướng mắc, bất cập như nêu trên, một số vấn đề vướng mắc, bất cập không thể khắc phục được; các mục tiêu chủ yếu về thực hiện tinh gọn bộ máy, tiết kiệm kinh phí, hoạt động hiệu lực, hiệu quả cơ bản đều không đạt được so với mục tiêu của Đề án đề ra cũng như Nghị quyết số 18-NQ/TW đã đề cập.

- Xuất phát từ những vấn đề trên, thì việc xây dựng và triển khai thực hiện Đề án thí điểm hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với Phòng Nội vụ là việc làm cần thiết, phù hợp với Điều lệ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, đồng thời phù hợp giữa lý luận gắn với thực tiễn về tình hình chung đối với vấn đề về hệ thống tổ chức, hoạt động của bộ máy các cơ quan của Đảng, đoàn thể, chính quyền trên phạm vi toàn quốc, cũng như điều kiện, hoàn cảnh, tình hình thực tế của Đảng bộ huyện Bắc Quang trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

2. Cơ sở chính trị

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27-12-2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;

- Kết luận số 74-KL/TW, ngày 22/5/2020 của Bộ Chính trị về kết quả 2 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và 4 năm thực hiện Nghị quyết số 39- NQ/TW của Bộ Chính trị.

3. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương (năm 2015), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

- Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Nghị định số 108/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Phòng Nội vụ thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Công văn số 5035/BNV-TCBC ngày 24/9/2020 của Bộ Nội vụ. Trong văn bản của Bộ Nội vụ có chỉ đạo UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện việc “rà soát, sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP”, báo cáo Bộ Nội vụ trước ngày 31/12/2020 để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

- Căn cứ Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Hà Giang, Đề án kiện toàn, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/NĐ-CP và các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Nghị định số 108/NĐ-CP của Chính phủ, thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh.

- Căn cứ Công văn số 798-CV/BTC, ngày 11/8/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về trích Kết luận 144-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức, cán bộ.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC VẤN ĐỀ VỀ TÊN GỌI, CHỨC NĂNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC SAU KHI THÔI THÍ ĐIỂM HỢP NHẤT BAN TỔ CHỨC HUYỆN ỦY VỚI PHÒNG NỘI VỤ HUYỆN

I- QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC

1. Quan điểm

- Việc thôi thí điểm hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với phòng Nội vụ huyện phải có sự đồng thuận, nhất trí từ cơ sở, tạo sự đoàn kết, giữ vững sự ổn định về tư tưởng, chính trị trong tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ

Hà Giang, Đề án kiện toàn, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/NĐ-CP và các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Nghị định số 108/NĐ-CP của Chính phủ, thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh, thời gian các huyện phải thực hiện trong tháng 7 năm 2021. Theo Nghị định 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Hà Giang quy định Phòng Nội vụ huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, được tổ chức thống nhất trong toàn quốc.

- Sau hơn hai năm triển khai thực hiện Đề án thí điểm hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với Phòng Nội vụ đã đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, cũng gặp nhiều vấn đề vướng mắc, bất cập như nêu trên, một số vấn đề vướng mắc, bất cập không thể khắc phục được; các mục tiêu chủ yếu về thực hiện tinh gọn bộ máy, tiết kiệm kinh phí, hoạt động hiệu lực, hiệu quả cơ bản đều không đạt được so với mục tiêu của Đề án đề ra cũng như Nghị quyết số 18-NQ/TW đã đề cập.

- Xuất phát từ những vấn đề trên, thì việc xây dựng và triển khai thực hiện Đề án thí điểm hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với Phòng Nội vụ là việc làm cần thiết, phù hợp với Điều lệ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, đồng thời phù hợp giữa lý luận gắn với thực tiễn về tình hình chung đối với vấn đề về hệ thống tổ chức, hoạt động của bộ máy các cơ quan của Đảng, đoàn thể, chính quyền trên phạm vi toàn quốc, cũng như điều kiện, hoàn cảnh, tình hình thực tế của Đảng bộ huyện Bắc Quang trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

2. Cơ sở chính trị

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27-12-2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;

- Kết luận số 74-KL/TW, ngày 22/5/2020 của Bộ Chính trị về kết quả 2 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và 4 năm thực hiện Nghị quyết số 39- NQ/TW của Bộ Chính trị.

3. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương (năm 2015), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

- Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Nghị định số 108/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Phòng Nội vụ thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Công văn số 5035/BNV-TCBC ngày 24/9/2020 của Bộ Nội vụ. Trong văn bản của Bộ Nội vụ có chỉ đạo UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện việc “rà soát, sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP”, báo cáo Bộ Nội vụ trước ngày 31/12/2020 để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

- Căn cứ Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Hà Giang, Đề án kiện toàn, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/NĐ-CP và các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Nghị định số 108/NĐ-CP của Chính phủ, thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh.

- Căn cứ Công văn số 798-CV/BTC, ngày 11/8/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về trích Kết luận 144-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức, cán bộ.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC VẤN ĐỀ VỀ TÊN GỌI, CHỨC NĂNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC SAU KHI THÔI THÍ ĐIỂM HỢP NHẤT BAN TỔ CHỨC HUYỆN ỦY VỚI PHÒNG NỘI VỤ HUYỆN

I- QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC

1. Quan điểm

- Việc thôi thí điểm hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với phòng Nội vụ huyện phải có sự đồng thuận, nhất trí từ cơ sở, tạo sự đoàn kết, giữ vững sự ổn định về tư tưởng, chính trị trong tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ

quan, của cán bộ, đảng viên, người lao động; làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức đúng đắn, toàn diện đối với việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy thuộc hệ thống chính trị theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tiễn ở huyện và cơ sở.

- Việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức luôn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đảng, của tập thể Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và sự quản lý, điều hành của chính quyền. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, phát huy và nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; nghiêm túc chống mọi biểu hiện chạy chức, chạy quyền trong công tác tổ chức và cán bộ.

- Thống nhất quan điểm về phương án bố trí, sắp xếp cán bộ theo phân cấp như sau:

+ Đối với nhân sự lãnh đạo quản lý diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý: Do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định và bố trí trên cơ sở nguồn nhân sự tại chỗ trong quy hoạch và đương nhiệm, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, có năng lực lãnh đạo, quản lý và điều hành.

+ Đối với nhân sự chuyên viên: Giữ nguyên như trước khi sáp nhập. Tổng biên chế Ban Tổ chức thực hiện theo Quyết định giao biên chế của Huyện ủy; tổng biên chế Phòng Nội vụ thực hiện theo Quyết định giao biên chế của UBND huyện.

2. Nguyên tắc

- Chuyển giao đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ban Tổ chức Huyện ủy theo Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27-12-2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy; của Phòng Nội vụ theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bàn giao biên chế, hồ sơ số cán bộ, công chức, người lao động của 02 cơ quan theo chỉ tiêu biên chế được giao;

- Bàn giao tài sản, trang thiết bị hiện có giữa 2 cơ theo qui định.

- Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, toàn diện của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về công tác tổ chức, bộ máy, cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và sự chỉ đạo trực tiếp của ngành dọc cấp trên là Ban Tổ chức Tỉnh ủy và sở Nội vụ.

- Giữ vững và ổn định về tư tưởng, chính trị trong cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động trong cơ quan; tạo sự đoàn kết, đồng thuận, nhất trí trong chia tách; không là ảnh hưởng đến hoạt động của 02 cơ quan

trước và sau khi thôi hợp nhất.

II- TÊN GỌI, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CƠ QUAN BAN TỔ CHỨC HUYỆN ỦY

1. Tên gọi: Ban Tổ chức Huyện ủy

2. Chức năng, nhiệm vụ

Ban Tổ chức Huyện ủy sẽ thực hiện vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế theo Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27-12-2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;

3. Cơ cấu tổ chức

Tổng cán bộ, công chức thực hiện theo chỉ tiêu được Ban Thường vụ Huyện ủy giao theo Quy định số 220-QĐ/TW, trong đó lãnh đạo cơ quan gồm Trưởng ban; không quá 03 Phó Trưởng ban (trong đó có 1 Phó Trưởng ban kiêm nhiệm là Trưởng phòng Nội vụ, không tính vào biên chế Ban Tổ chức) và các chuyên viên, nhân viên.

III- TÊN GỌI, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA PHÒNG NỘI VỤ HUYỆN

1. Tên gọi: Phòng Nội vụ huyện

2. Chức năng, nhiệm vụ

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ và Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ.

- Tiếp nhận Công tác văn thư, lưu trữ từ Văn phòng HĐND và UBND huyện và công tác Tôn giáo từ Phòng Dân tộc.

3. Cơ cấu tổ chức

Tổng biên chế cán bộ, công chức thực hiện theo chỉ tiêu được Ủy ban nhân dân huyện giao theo Quy định Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, trong đó lãnh đạo cơ quan gồm Trưởng phòng; số lượng Phó Trưởng phòng và các chuyên viên, công chức thực hiện theo đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện.

IV- PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ BIÊN CHẾ, NHÂN SỰ CỦA TỪNG CƠ QUAN SAU KHI THÔI HỢP NHẤT

1. Thực hiện chia tách, bàn giao về biên chế, hồ sơ chuyên viên, công chức, người lao động của 02 cơ quan theo chỉ tiêu được giao.

- Ban Tổ chức Huyện ủy: Tiếp nhận 03 chuyên viên, công chức trong

danh sách biên chế được giao Quyết định số 6286 ngày 11/3/2020.

- Phòng Nội vụ huyện: Tiếp nhận 04 công chức được giao theo Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 05/2/2020 của UBND huyện.

2. Đối với cán bộ công chức diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định cho chủ trương thực hiện theo thẩm quyền.

3. Thực hiện việc kiện toàn tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể khác trong cơ quan.

V- PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ VỀ TRỤ SỞ, TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN LÀM VIỆC VÀ TÀI LIỆU

1. Trụ sở làm việc

- Đối với Ban Tổ chức Huyện ủy: Sử dụng trụ sở, địa điểm làm việc hiện nay, nằm trong khuôn viên trụ sở của Huyện ủy.

- Đối với Phòng Nội vụ: do Ủy ban nhân dân huyện bố trí.

2. Trang thiết bị, tài sản

Đối với tài sản, trang thiết bị, lãnh đạo Ban Tổ chức - Nội vụ huyện thống nhất, trình cấp có thẩm quyền quyết định chuyển giao cho 02 cơ quan quản lý, sử dụng theo đúng lĩnh vực phụ trách đã quy định.

3. Xử lý về tài liệu

- Đối với Ban Tổ chức Huyện ủy: Thực hiện quản lý, lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu của Ban Tổ chức Huyện ủy (trước khi hợp nhất) theo quy định

- Đối với Phòng Nội vụ: Chuyển giao toàn bộ tài liệu (kể cả tài liệu đã chỉnh lý, chưa chỉnh lý và tài liệu nghiệp vụ chuyên môn thuộc khối Nhà nước trước khi hợp nhất và toàn bộ hồ sơ, tài liệu được hình thành từ khi hợp nhất và chuyển giao chức năng từ Ban Tổ chức Huyện ủy, Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Dân tộc cho Phòng Nội vụ để quản lý, lưu trữ, khai thác phục vụ công tác chuyên môn của khối Nhà nước.

4. Tài khoản và con dấu

- Ban Tổ chức Huyện ủy sử dụng tài khoản chung do văn phòng Huyện ủy là chủ tài khoản; về kinh phí hoạt động, thực hiện theo kinh phí của Đảng và theo chế độ quy định của Đảng. Sử dụng con dấu của Ban Tổ chức Huyện ủy.

- Phòng Nội vụ có tài khoản riêng: về kinh phí hoạt động, chuyển giao toàn bộ kinh phí đã cấp cho Phòng Nội vụ năm 2021 để hoạt động. Sử dụng con dấu của Phòng Nội vụ.

Phần thứ ba

HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I- HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Việc thí điểm thực hiện hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với Phòng Nội vụ, sẽ khắc phục được những hạn chế, vướng mắc, bất cập theo cách tiếp cận đối với những vấn đề lý luận gắn với thực tiễn (nêu trên). Tạo sự ổn định, thống nhất, thông suốt về hệ thống tổ chức bộ máy các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy theo quy định của Đảng; đồng thời cũng bảo đảm được nguyên tắc hệ thống các cơ quan hành chính Nhà nước có sự thống nhất, thông suốt từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp huyện và chức danh chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật; bên cạnh đó cùng góp phần ổn định về tư tưởng, tâm lý để cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan yên tâm công tác, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

2. Đối với Ban Tổ chức Huyện ủy: Tập trung chuyên môn, tham mưu, giúp việc cấp ủy huyện, trực tiếp thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về công tác tổ chức, xây dựng Đảng; là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị trong huyện; là cơ quan Thường trực về công tác thi đua, khen thưởng, tuyển dụng, nâng ngạch, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức của Huyện ủy theo phân cấp theo đúng quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng.

3. Đối với Phòng Nội vụ: Tập trung chuyên môn, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, biên chế công chức và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tín ngưỡng, tôn giáo; công tác thanh niên; thi đua - khen thưởng trên địa bàn huyện; theo đúng quy định của pháp luật.

II- TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện

- Lãnh đạo tổ chức triển khai nội dung liên quan thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của UBND, Chủ tịch UBND huyện.

- Bố trí trụ sở làm việc, cơ sở vật chất để đảm bảo hoạt động của Phòng Nội vụ huyện sau khi thôi hợp nhất.

2. Ban Tổ chức - Nội vụ huyện

- Quán triệt, làm tốt công tác tư tưởng, chính trị trong cán bộ, đảng viên, người lao động trong cơ quan; tạo sự đoàn kết, đồng thuận, nhất trí, không làm ảnh hưởng đến mọi hoạt động của cơ quan trước, trong và sau khi thôi hợp nhất.

- Tham mưu, tổ chức triển khai các công việc theo chức năng, nội dung Đề án, tổ chức bàn giao các công việc liên quan giữa Ban Tổ chức Huyện ủy với Phòng Nội vụ theo nội dung Đề án; tham mưu xây dựng báo cáo trình Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

3. Văn phòng Huyện ủy

Phối hợp với Ban Tổ chức - Nội vụ huyện trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy các nội dung liên quan đến Đề án; giúp Thường trực Huyện ủy chỉ đạo bàn giao công tác tài chính, tài sản giữa 2 cơ quan khi thôi hợp nhất.

4. Đảng ủy Khối Đảng - Đoàn thể; Khối Nội chính huyện

Hướng dẫn thực hiện quy trình giải thể, thành lập chi bộ Đảng cơ quan khi thành lập cơ quan mới sau chia tách. Kiện toàn tổ chức đảng, các tổ chức đoàn thể và các tổ chức khác trong cơ quan.

Trên đây là Đề án thôi thí điểm hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với phòng Nội vụ Huyện của Ban Thường vụ Huyện ủy Bắc Quang.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- UBND Tỉnh,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- UBKT Tỉnh ủy,
- Đồng chí Trần Quang Minh, UVBTVTU,
Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Sở Nội vụ,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Huyện ủy,
- TTr. HĐND huyện,
- TTr. UBND huyện,
- Ban Tổ chức - Nội vụ,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Hà Việt Hưng

